

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 03/7/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vi Văn Thịnh
- Bà Trương Thị Linh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Văn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** ông Phạm Trọng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/TLST- HS ngày 27 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn T; sinh ngày 21/6/1987 tại thành phố Hà Nội; nơi ĐKKTT: thôn X, xã Y, huyện TT, thành phố Hà Nội; hiện trú tại: khu phố B, thị trấn S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Bùi Thị Ng; có vợ là Nguyễn Thị B (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án: không; tiền sự: không. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

* **Bị hại:** Anh Hà Quốc V, sinh năm 2007 (đã chết).

* **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Ông Hà Văn T - sinh năm 1985; địa chỉ: bản X, xã S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Doanh nghiệp tư nhân TL - Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc T - Chức vụ: Giám đốc; địa chỉ: Khu phố X, thị trấn S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T, sinh năm 1987, cư trú: thôn X, xã Y, huyện TT, thành phố Hà Nội hợp đồng lái xe tải cho Doanh nghiệp tư nhân TL (địa chỉ: Khu phố X, thị trấn S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa) từ tháng 12/2023, Giám đốc Doanh nghiệp là ông Nguyễn Quốc T. Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 30/12/2023 theo yêu cầu của bà Lê Thị L qua điện thoại (vợ ông Nguyễn Quốc T) anh Bùi Văn T điều khiển xe ô tô tải BKS: 36C-078.82 chở đá 1x2 từ khu vực mỏ đá của Doanh nghiệp TL tại Khu phố B, thị trấn S, Q, Thanh Hóa đi lên công trình thi công của công ty Việt Hưng tại xã Sơn Thủy, Quan Sơn. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày khi xe ô tô tải đi đến Km170+500 Quốc lộ 217 thuộc địa phận bản Nhài, xã Sơn Điện, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa thì đâm, va với xe máy BKS: 29Y5-465.33 do Hà Quốc V, sinh năm: 2007, cư trú: bản X, xã S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Hà Quốc V bị chết ngay tại hiện trường, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, trưng cầu cơ quan chuyên môn để xử lý vụ tai nạn.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 30/12/2023 thể hiện: *Hiện trường nơi xảy ra tai nạn được xác định trên đoạn đường Km170+500 QL217 thuộc địa phận bản Nhài, xã Sơn Điện, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Đoạn đường được thiết kế gồm mặt đường trải nhựa bằng phẳng, rộng 610 cm, có vạch sơn màu trắng đứt đoạn phân làn đường hai chiều tại tâm đường và hai vạch sơn trắng liền rộng 20 cm hai bên phần lề đường, theo chiều từ thị trấn Sơn Lư - Na Mèo lề đường bên phải rộng 50 cm, lề đường bên trái rộng 80cm, rãnh thoát nước rộng 100 cm.*

Tại Kết luận giám định số: 252/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *Dấu vết tại mặt trước dưới Ba - đờ - xóc trước, cách thành xe bên trái 60cm xe ô tô BKS: 36C-078.82 (ảnh 5,6,7 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp va chạm với mặt rên phần trước chắn bùn trước, mặt trước cổ phooc, mặt trước cụm định vị còi xe mô tô BKS: 29Y5-465.33(ảnh 15,16,17 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) tạo nên. Tại thời điểm va chạm hai phương tiện chuyển động ngược chiều. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà mặt đường(số 4) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, thuộc khoảng giữa đường. Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm va chạm là bao nhiêu Km/h.*

Tại Biên bản kiểm tra thực tế phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông của Trung tâm đăng kiểm XCG 36-06D ngày 15/01/2024, kết luận: *Hệ thống lái không đảm bảo an toàn kỹ thuật.*

Tại Kết luận giám định tử thi số 209/KLGĐTT-PC09 ngày 16/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *Nguyên nhân tử vong đối với Hà Quốc V là: Đa chấn thương.*

Ngày 17/01/2024 Hội đồng định giá tài sản thường xuyên huyện Quan Sơn, kết luận: Giá trị thiệt hại do tai nạn giao thông của xe mô tô mang BKS: 29Y5-465.33 là 2.000.000đ (hai triệu đồng), giá trị thiệt hại của xe ô tô mang BKS: 36C-078.82 là 8.000.000đ (tám triệu đồng).

Tại Kết luận giám định số 243/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *mẫu máu của Bùi Văn T, sinh năm: 1987, cư trú: thôn X, xã Y, huyện TT, thành phố Hà Nội niêm phòng gửi giám định không có cồn.*

Tại Kết luận giám định số 122/KL-KTHS ngày 10/01/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *mẫu máu của Hà Quốc V, sinh năm: 2007 cư trú: Bản X, xã S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa niêm phong gửi giám định không có cồn.*

Từ những tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do Bùi Văn T điều khiển xe ô tô khi tham gia giao thông tránh xe đi ngược chiều không đúng quy định gây tai nạn làm cháu Hà Quốc V tử vong tại chỗ. Hành vi nêu trên của Bùi Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ. Khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ quy định: *“Trên phần đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều hướng xe chạy của mình”*

Đối với Hà Quốc V là người điều khiển xe mô tô BKS: 29Y5-465.33 không có giấy phép lái xe và đi không đúng phần đường theo quy định vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ về các hành vi bị nghiêm cấm *“Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe”* và quy tắc giao thông đường bộ: *“Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường quy định...”*.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Công an huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Văn T về hành vi *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Đối với Hà Quốc V đã bị chết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị cáo Bùi Văn T đã bồi thường cho đại diện bị hại là anh Hà Văn T tổng số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), gia đình ông Hà Văn T đã thống nhất với khoản chi phí bồi thường trên, đồng thời đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt đối với Bùi Văn T. Doanh nghiệp tư nhân TL không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô mang BKS 36C-078.82.

*** Các vấn đề khác**

- Đối với chủ sở hữu chiếc xe ô tô tải BKS: 36C-078.82 là Doanh nghiệp tư nhân TL do ông Nguyễn Quốc T làm chủ doanh nghiệp. Quá trình điều tra xác định: Thời điểm Bùi Văn T sử dụng xe ô tô tải BKS: 36C-078.82 lấy đá tại mỏ đá Doanh nghiệp TL và chở đá lên công trình trên xã Sơn Thủy theo sự chỉ đạo qua điện thoại của bà Lê Thị L, bà L không nói cụ thể lấy chiếc xe nào để chở đá, cùng thời điểm đó ông Nguyễn Quốc T và bà Lê Thị L không có mặt tại mỏ đá nơi để xe ô tô tải (Doanh nghiệp có năm xe ô tô tải dùng để chở đá). Bùi Văn T đã tự ý lấy một trong các xe ô tô tải và không biết xe ô tô tải 36C-078.82 đã hết hạn

kiểm định của Doanh nghiệp TL để chở đá theo yêu cầu của bà Lê Thị L. Do đó, chưa đủ căn cứ để xác định Doanh nghiệp TL mà vai trò cá nhân là ông Nguyễn Quốc T có hành vi đưa xe ô tô tải BKS: 36C-078.82 đã hết hạn kiểm định, chưa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật tham gia giao thông (theo Biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô tải BKS: 36C-078.82 và biên bản kiểm tra thực tế phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông của Trung tâm đăng kiểm XCG 36-06D) tham gia giao thông gây tai nạn, Việc xe ô tô BKS: 36C-078.82 đã hết hạn kiểm định tham gia giao thông gây tai nạn dẫn đến Hà Quốc V bị chết tại chỗ không có mối quan hệ nhân quả với nhau mà nguyên nhân chính gây tai nạn giao thông là do người điều khiển phương tiện, nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi vi phạm này của Doanh nghiệp cũng như trách nhiệm cá nhân ông Nguyễn Quốc T.

- Đối với ông Hà Văn T, sinh năm:1985, cư trú: bản X, xã S, huyện Q, Thanh Hóa (bố đẻ của Hà Quốc V) là chủ chiếc xe mô tô BKS: 29Y5-465.33. Quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xác định ông Hà Văn T giao xe cho Hà Quốc V đi dẫn đến tai nạn giao thông (theo lời khai của Hà Văn T chiếc xe mô tô BKS: 29Y5-465.33 do Hà Quốc V tự ý lấy tham gia giao thông) nên chưa đủ cơ sở để kết luận ông Hà Văn T có hành vi “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” theo Điều 264 Bộ luật hình sự.

- Đối với các hành vi vi phạm liên quan đến xe ô tô tải BKS: 36C- 078.82: Cơi nới thành thùng xe; chở hàng hóa (đá 1x2cm) quá trọng tải và hết hạn kiểm định là lỗi hành chính độc lập Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã chuyển hành vi vi phạm hành chính đến Công an huyện Quan Sơn (Đội Cảnh sát QLHC-GTTT) để xử lý theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật giao thông đường bộ.

*** Về vật chứng vụ án:**

- Trả lại cho ông Nguyễn Quốc T: 01 xe ô tô BKS: 36C-078.82; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số : 071279, Biển số đăng ký: 36C-078.82.

- Trả lại cho ông Hà Văn T: 01 xe mô tô BKS: 29Y5-465.33, số khung RLHJA3626EY165507; số máy: JA36E-0313105; 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 29 000062, Tên chủ xe: Nguyễn Phúc Lâm, Biển số đăng ký: 29Y5-465.33; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe mô tô - xe máy số 0321565/23; chủ xe Nguyễn Phúc Lâm, Số biển kiểm soát: 29Y5-465.33.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSQS, ngày 27/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

* Về trách nhiệm hình sự đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn T mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

* Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Về dân sự: Đề nghị không xem xét.

* Về vật chứng: Đề nghị trả ngay tại phiên tòa cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Bùi Văn T.

* Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, HĐXX xét thấy đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, có đơn xin xét xử vắng mặt. Lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3]. Về hành vi phạm tội: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 30/12/2023 Bùi Văn T điều khiển xe ô tô BKS: 36C - 078.82 khi đi đến Km170+500 Quốc lộ 217 thuộc địa phận bản Nhài, xã Sơn Điện, huyện Quan Sơn, Thanh Hóa thì thì đâm, va với xe máy BKS: 29Y5-465.33 do Hà Quốc V điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Hà Quốc V bị chết ngay tại hiện trường, 02 phương tiện bị hư hỏng. Hành vi nêu trên của Bùi Văn T đã vi phạm khoản 1, Điều 17 Luật Giao thông đường bộ. Khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ quy định: *“Trên phần đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều hướng xe chạy của mình”*. Như vậy, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do Bùi Văn T có lỗi. Hành vi và hậu quả của Bùi Văn T gây ra đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, HĐXX thấy rằng: Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe và tài sản của người khác. Vì vậy cần xử lý nhanh chóng, kịp thời để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu phạm tội. Ngoài ra, bản thân bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng.

Hành vi của bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây hậu quả bị cáo đã tự giác bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo mà không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ. Xét thấy nếu áp dụng hình phạt bổ sung “*cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định*” thì gia đình bị cáo sẽ lâm vào tình trạng khó khăn đặc biệt, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8]. Về phần dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận xong phần bồi thường thiệt hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về vật chứng vụ án:

- Chiếc xe ô tô BKS: 36C-078.82 và giấy tờ xe thuộc quyền sở hữu của Doanh nghiệp tư nhân TL; chiếc xe mô tô BKS: 29Y5-465.33 và giấy tờ xe thuộc sở hữu của ông Hà Văn T. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp các tài sản trên là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 Giấy phép lái xe hạng C số 010207005450, mang tên Bùi Văn T không mang dấu vết tội phạm; Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe nói trên là phù hợp.

[10]. Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

- Quá trình điều tra đã làm rõ, Bùi Văn T và Hà Quốc V đã tự ý sử dụng xe ô tô, xe máy để tham gia giao thông. Do vậy, không có đủ căn cứ xử lý trách

nhệm hình sự đối với chủ sở hữu xe ô tô là Doanh nghiệp tư nhân TL mà trách nhiệm cá nhân là ông Nguyễn Quốc T và chủ sở hữu xe máy là ông Hà Văn T.

- Đối với các hành vi vi phạm liên quan đến xe ô tô tải BKS: 36C- 078.82: Coi nói thành thùng xe; chở hàng hóa (đá 1x2cm) quá trọng tải và hết hạn kiểm định là lỗi hành chính độc lập Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã chuyển hành vi vi phạm hành chính đến Công an huyện Quan Sơn để xử lý theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật giao thông đường bộ là phù hợp.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn T cho UBND xã Yên Bình, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người đang chấp hành án treo chuyển đi nơi khác thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục có trách nhiệm thông báo ngay cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để Công an làm thủ tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Trả ngay tại phiên tòa cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Bùi Văn T.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quan Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Xuân Tùng